

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2022/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng  
văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật  
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12  
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định  
số 34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh  
phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm  
pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày  
06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Thông tư số 338/2016/TT-BTC;*

*Xét Tờ trình số 331/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Tiền Giang đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết  
quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy  
phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;  
Báo cáo thẩm tra số 116/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2022 của Ban Pháp  
chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân  
tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

## 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**Điều 2. Mức phân bổ kinh phí đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế**

1. Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: 20 triệu đồng/dự thảo, trong đó:

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: 13 triệu đồng/dự thảo.

b) Cơ quan thẩm định:

- Đề nghị xây dựng nghị quyết: 3 triệu đồng/đề nghị.

- Dự thảo nghị quyết: 02 triệu đồng/dự thảo.

c) Cơ quan thẩm tra: 02 triệu đồng/dự thảo.

d) Đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được phân bổ thêm 5 triệu đồng/văn bản cho cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện: 15 triệu đồng/dự thảo, trong đó:

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: 11 triệu đồng/dự thảo.

b) Cơ quan thẩm định: 02 triệu đồng/dự thảo;

c) Cơ quan thẩm tra: 02 triệu đồng/dự thảo.

3. Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã: 10 triệu đồng/dự thảo, trong đó:

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: 8 triệu đồng/dự thảo.

b) Cơ quan thẩm tra: 02 triệu đồng/dự thảo.

**Điều 3. Mức phân bổ kinh phí đối với dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế**

1. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: 15 triệu đồng/dự thảo, trong đó:

- a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: 13 triệu đồng/dự thảo.
- b) Cơ quan thẩm định: 02 triệu đồng/dự thảo.

2. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 10 triệu đồng/dự thảo, trong đó:

- a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: 8 triệu đồng/dự thảo.
- b) Cơ quan thẩm định: 02 triệu đồng/dự thảo.

3. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã: 8 triệu đồng/dự thảo.

**Điều 4. Mức phân bổ kinh phí đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ**

1. Mức phân bổ kinh phí đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung bằng 80% mức phân bổ quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này.

2. Mức phân bổ kinh phí đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật bằng 50% mức phân bổ quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 5. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Ngoài định mức phân bổ kinh phí quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này, căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí, trong trường hợp cần thiết thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì sắp xếp, bố trí từ khoản kinh phí thường xuyên của cơ quan, đơn vị để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 36/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tiền Giang./.

**Nơi nhận:**

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh uỷ;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Bình**